

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HSST
Ngày: 14/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Năng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Phú Quốc.

2. Ông Nguyễn Chí Bền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Trang-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thành Thủ- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/TLST-HS, ngày 08 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Thị Th, sinh năm 1996 tại huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp V, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Khắc S (chết) và bà Phạm Thị Nh; Có 01 con; Tiền án: Không, tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 18/8/2018 bị Công an xã N, huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/12/2018 đến ngày 03/01/2019 thay thế bằng biện pháp bảo lãnh và cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 25/12/2018, Công an huyện G tiến hành kiểm tra tại nhà Bùi Văn T tại ấp N, xã Ng, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Qua kiểm tra phát hiện trong nhà có 04 đối tượng gồm: Đặng Xuân T1, Trần Thị Th (Th A), Bùi Văn Tr, Phan Anh H. Khi lực lượng Công an đang tiến hành kiểm tra trên người

Trần Thị Th thu giữ 02 (hai) bịch nylon được hàn kín hai đầu, đựng trong bịch nylon có rãnh màu đỏ, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là ma túy, Th cất giấu ma túy trong tất (vớ) chân đang mang trên người và thu giữ một số dụng cụ để sử dụng ma túy.

Th khai nhận ma túy đá là Th nhờ người bạn tên Bảo (không biết họ và địa chỉ cụ thể) ở thành phố C. Th mua vào ngày 24/12/2018 với giá 500.000đ. Sau đó, mang về nhà chia nhỏ thành 03 bịch, đã sử dụng hết 01 bịch, còn 02 bịch thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, Trần Thị Th khai nhận ngoài lần bị bắt quả tang trước đó Th còn nhờ Bảo mua ma túy 03 đến 04 lần, mỗi lần 500.000đ, Th trực tiếp đi thành phố C để nhận ma túy và trả tiền cho B.

Vật chứng trong vụ án thu giữ được:

- 02 (hai) điện thoại di động: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đồng, số IMEI1: 3567623/08/055612/7, IMEI2: 3657624/08/055612/5, màn hình bị bể kính, cùng 01 sim số 0911706052 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu trắng, số IMEI1: 862854036334453, IMEI2: 862854036334446, bị cháy nám một góc, cùng 02 sim số 0947313293 và 0923013433 tất cả đều đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động;

- Tiền Việt Nam loại polyme 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), gồm 02 (hai) tờ polyme mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, gồm: 01 nỏ thủy tinh đã bị gãy một đoạn, 01 chai nhựa nắp đỏ và 03 hột quẹt gas (bật lửa), gồm 01 cái màu vàng và 02 cái đã hư hỏng, có hột xí ngầu bên trong. Tất cả đều đã qua sử dụng; 02 (hai) nỏ (co) thủy tinh đã qua sử dụng, nghi dùng để sử dụng trái phép chất ma túy dài khoảng 04 cm;

- Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu gửi giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số: 85 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Hoàng Khanh và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Tại bản kết luận giám định số 85/KL-KTHS, ngày 28/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: “Các tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3372 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của chính phủ.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với Trần Thị Th để điều tra.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 07/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo Trần Thị Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị:

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Th 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy các túi nylon có chứa chất ma túy và các vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu xung công quỹ Nhà nước gồm: 02 (hai) điện thoại di động: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đồng, số IMEI1: 3567623/08/055612/7, IMEI2: 3657624/08/055612/5, màn hình bị bể kính, cùng 01 sim số 0911706052 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu trắng, số IMEI1: 862854036334453, IMEI2: 862854036334446, bị cháy nám một góc, cùng 02 sim số 0947313293 và 0923013433 tất cả đều đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động;

Trả lại cho Trần Thị Th số tiền Việt Nam 400.000đ gồm: 02 tờ polyme mệnh giá 200.000đ do số tiền này không liên quan đến vụ án.

Riêng đối với đối với Đặng Xuân T1 và Bùi Văn Tr có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an xã N xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Phan Anh H qua xét nghiệm âm tính với ma túy nên không xử lý.

Đối với đối tượng tên B đã bán trái phép chất ma túy cho Trần Thị Th (Th không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G tiếp tục điều tra xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai, các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và biên bản bắt người phạm tội quả tang bị cáo Th đã khai nhận mình có mua ma túy của người khác về sử dụng dần. Vào khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 25/12/2018, Công an huyện G đã kiểm tra phát hiện trong người bị cáo có cất giấu hai túi nylon bên trong có chứa những hạt tinh thể màu trắng. Qua giám định đã xác định chất ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,3372 gam.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248; 250; 251 và 252 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng 01 gam đến 500 gam;

c) *Heroin, Cocain, **Methamphetamine**, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”.

Đối chiếu hành vi của bị cáo với quy định của Bộ luật Hình sự đã có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo về tội phạm và điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ chất ma túy là chất gây nghiện được pháp luật nghiêm cấm tàng trữ trái phép nhưng bị cáo vẫn thực hiện nên hành vi của bị cáo là cố ý phạm tội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án nhưng có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 0,3372 gam Methamphetamine được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số: 85 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Hoàng Khanh và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang hoàn lại sau giám định là chất cấm lưu hành; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh đã bị gãy một đoạn, 01 chai nhựa nắp đỏ và 03 hột quẹt gas (bật lửa), gồm 01 cái màu vàng và 02 cái đã hư hỏng, có hột xí ngầu bên trong; 02 (hai) nỏ (co) thủy tinh đã qua sử dụng, nghi dùng để sử dụng trái phép chất ma túy dài khoảng 04 cm; 01 sim số 0911706052; 02 sim số 0947313293 và 0923013433. Tất cả không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 02 (hai) điện thoại di động gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đồng, số IMEI1: 3567623/08/055612/7, IMEI2: 3657624/08/055612/5, màn hình bị bể kính, và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu trắng, số IMEI1: 862854036334453, IMEI2: 862854036334446, bị cháy nám một góc, tất cả đều đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động.

Riêng số tiền 400.000đ gồm: 02 tờ polyme mệnh giá 200.000đ thu giữ của bị cáo, xét thấy không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, Điều 299 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Th (tên gọi khác: Th A) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Th **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam là ngày 25/12/2018 đến ngày 03/01/2019.

Kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 61 ngày 19/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang hết hiệu lực thi hành.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, gồm: 01 nỏ thủy tinh đã bị gãy một đoạn, 01 chai nhựa nắp đỏ và 03 hột quẹt gas (bật lửa), gồm 01 cái màu vàng và 02 cái đã hư hỏng, có hột xí ngầu bên trong.

Tất cả đều đã qua sử dụng; 02 (hai) nỏ (co) thủy tinh đã qua sử dụng, nghi dùng để sử dụng trái phép chất ma túy dài khoảng 04 cm; 01 sim số 0911706052; 02 sim số 0947313293 và 0923013433; Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu gửi giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số: 85 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Hoàng Khanh và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 02 (hai) điện thoại di động gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đồng, số IMEI1: 3567623/08/055612/7, IMEI2: 3657624/08/055612/5, màn hình bị bể kính, và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu trắng, số IMEI1: 862854036334453, IMEI2: 862854036334446, bị cháy nám một góc, tất cả đều đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động.

Trả lại cho bị cáo Thúy 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

Các vật chứng và khoản tiền nêu trên hiện đang bị tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G theo Quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-VKS ngày 07/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/5/2019).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KG;
- VKSND huyện GR;
- Cơ quan TH tạm giữ, tạm giam huyện GR;
- Cơ quan CS điều tra;
- Chi cục THADS huyện GR;
- UBND xã;
- Bị cáo;
- Lưu.

Cao Văn Năng